|  |
| --- |
| **Ngày dạy:** **Từ ngày 05/10 🡪 10/10/2020**Tuần: 05 Tiết: 09 và 10**BÀI 10: DÂN SỐ VÀ SỨC ÉP DÂN SỐ****TỚI TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG Ở ĐỚI NÓNG** |

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:**

**1- Kiến thức**: Học sinh cần nắm được các nội dung sau khi học.

+ Dân số đới nóng đông, tập trung ở một số khu vực. Dân số tăng nhanh, kinh tế đang phát triển ảnh hưởng lớn đến tài nguyên và môi trường.

+ Biết được mối quan hệ giữa dân số với tài nguyên và môi trường ở đới nóng.

**2- Kỹ năng**:

+ Luyện cách đọc, phân tích biểu đồ và sơ đồ các mối quan hệ.

+ Bước đầu luyện tập cách phân tích các số liệu thống kê.

**3. Thái độ, hành vi:**

+ Ý thức về sự cần thiết phải phát triển dân số một cách có kế hoạch.

+ Có thái độ nghiêm túc trong học tập.

**4. Định hướng phát triể̉n năng lực:**

+ Năng lực chung: tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán...

+ Năng lực chuyên biệt: sử dụng biểu đồ, số liệu thống kê, hình vẽ, tranh ảnh…

5. Nội dung tích hợp:

5.1 Tích hợp giáo dục BVMT

5.2 Tích hợp giáo dục ANQP: Chứng Minh sự bùng nổ đô thị làm gia tăng các tệ nạn xã hội, từ đó phá vỡ môi trường tự nhiên và xã hội. Một số giải pháp khắc phục bảo vệ tài nguyên và môi trường.

***II. Tiến trình giờ dạy-Giáo dục***

  **1. Ổn định lớp**: (1p)

  **2. Kiểm tra bài cũ**: (4p)

- Những đặc điểm khí hậu đới nóng có thuận lợi và khó khăn gì đối với sản xuất nông nghiệp ?

- Tại sao môi trường đới nóng rất thuận lợi cho nông nghiệp phát triển mà nhiều quốc gia ở đới nóng còn nghèo và thiếu lương thực ?

 **3. Giảng bài mới**:

 Đới nóng chiếm gần ½ dân số của thế giới. Dân số tăng nhanh và tập trung đông vào một số khu vực đã gây nhiều hậu quả cho đời sống, sản xuất, môi trường ở đới nóng, Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu cụ thể về các vấn đề này.(1p)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung**  |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu về đặc điểm dân số của đới nóng (15p)** |
| - Gv treo bản đồ T/g lên bảng: ? trong 3 môi trường khí hậu dân cư T/g tập trung nhiều nhất ở đới nào ? Tại sao có sự tập trng đó ?- Gv: Dân cư đới nóng phân bố tập trung những khu vực nào ?- Gv kết luận trên bản đồ-Với số dân ½ nhân loại tâp trung sinh sống chỉ trong 4 khu vực trên sẽ tác động như thế nào đến tài nguyên và MT ở đây ?- Gv kết luận:- QS hình 1.4 (bài 1) cho biết tình trạng gia tăng dân số ở đới nóng như thế nào ?- Gv: Tài nguyên môi trường bị xuống cấp, dân số thì bùng nổ, vậy dẫn đến tình trạng gì đối với tự nhiên ?- Gv kết luận chung. | - Hs quan sát:+ 50% dân số tập trung ở đới nóng.- Đông Nam Á, Nam Á, Tây Phi, Đông Nam Bra-xin.- Hs: Tài nguyên MT bị cạn kiệt, đất đai bạc mầu…- Hs: Gia tăng tự nhiên quá nhanh, dẫn đến bùng nổ dân số.- Hs: Gây sức ép nặng nề cho việc cải thiện đời sống người dân | **1. Dân số**- 50% dấn số thế giới sống ở đới nóng.- Gia tăng tự nhiên nhanh và bùng nổ dân số tác động rất xấu tới tài nguyên và môi trường. |
| **Hoạt động 2:** **Sức ép của dân số tới tài nguyên và môi trường (20)**  |
| - Gv: giới thiệu hình 10.1 - Gv: Biểu đồ sản lượng lương thực tăng hay giảm ?- Gv: Tỉ lệ gia tăng tự nhiên có diễn biến như thế nào ?- Gv: Hãy so sánh sự gia tăng lương thực với gia tăng dân số ?- Gv: Biểu đồ bình quân lương thực đầu người tăng hay giảm ?- Gv: kết luận trên biểu đồ: - Nguyên nhân nào làm cho sản lượng bình quân lương thực đầu người giảm ? Biện pháp khắc phục ? - Gv: kết luận, phân tích cho Hs hiểu.- Gv: hướng dẫn Hs phân tích bảng số liệu dân số và rừng ở Đông Nam Á năm 1980 – 1990- Gv: Dân số tăng hay giảm ?- Gv: Diện tích rừng tăng hay giảm ?- Gv: Cho nhận xét về tương quan giữa dân số và diện tích rừng ?- Gv: kết luận giải thích cho Hs- Gv: Những tác động của sức ép dân số tới tài nguyên, môi trường và xã hội như thế nào ?.- Gv: Những biện pháp tích cực để bảo vệ TNTN ?- Hs: Giảm tỉ lệ gtds… | - Hs: lắng nghe.- Hs: Tăng từ 100 – 110%.- Tỉ lệ gttn từ 100%→168%-> Cả hai đều tăng, nhưng lương thực không bằng dân số.- Hs: Giảm từ 100% xuống còn 80%.- Hs: Dân số tăng nhanh…- Hs: Ds tăng từ 360 lên 442 triệu người.- Hs: Diện tích rừng giảm từ 240,2 – 208,6 triệu ha.- Hs: Dân số tăng nhanh, thiếu đất ở, đất canh tác→phá rừng.-Hs: +Làm cho tài nguyên thiên nhiên bị cạn kiệt, suy giảm + Chất lượng cuộc sống của người dân thấp… | **2. Sức ép của dân số tới tài nguyên và môi trường**- Làm cho tài nguyên thiên nhiên bị cạn kiệt, suy giảm.- Môi trường bị ô nhiễm.- Chất lượng cuộc sống của người dân thấp…\*Biện pháp:+ Giảm tỉ lệ gia tăng dân số.+ Phát triển kinh tế.+ Nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân. |

* *Tích hợp giáo dục ANQP*

*Gv chiếu bản đồ hành chính Việt Nam*

*GV yêu cầu HS xác định 2 thành phố lớn (Hà Nội, TP Hồ Chí Minh) của nước ta.*

*CH: Em hãy cho biết số dân hiện nay của 2 thành phố trên ?*

*CH: Dân số của 2 thành phố lớn ở nước ta đông như vậy sẽ gây sức ép tới tài nguyên và môi trường ở đó như thế nào?*

*Dự kiến sản phẩm: Số dân vào thời điểm năm 2017 của Hà Nội: 7.654.800 người.*

*TP Hồ Chí Minh năm 2017: 8224.000 người.*

*Dân số đông nhu cầu lương thực thiếu hụt, nhu cầu củi gỗ tăng=> diện tích rừng ngày càng thu hẹp, đất bị xóa mòn, bạc màu k/s bị khai thác cạn kiệt, thiếu nước sạch ->ô nhiễm môi trường: Ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm tiếng ồn, ô nhiễm không khí.,ô nhiễm đất…*

*Dân số đông vấn đề nhà ở đất chật người đông ảnh hưởng đến cảnh quan đô thị*

 *Kìm hãm sự phát triển kinh tế, gây sức ép lên nền kinh tế, thất nghiệp tăng, giáo dục, văn hóa, y tế chậm phát triển…*

 **4. Củng cố**: (3p)

 - Trình bày đặc điểm dân số của đới nóng.

 - Nêu những hậu quả của dân số đông, gia tăng dân số nhanh tới chất lượng cuộc sống, tài nguyên, môi trường và biện pháp giải quyết.

 **5. Hướng dẫn HS học ở nhà và chuẩn bị cho bài sau**: (1p)

- Các em về nhà học bài trả lời các câu hỏi và bài tập cuối bài.

- Đọc xem trước bài 11.

 ***III. Rút kinh nghiệm:***

* Hướng dẫn học sinh khai thác bảng tập bản đồ.
* Chú ý một số học sinh chưa tập trung.